

Số: 374 /TT-CP

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Chính phủ kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (dự án Luật) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT**1. Cơ sở chính trị, pháp lý:****1.1. Cơ sở chính trị:**

a) Nhóm quy định sửa đổi, bổ sung nội dung liên quan đến sắp xếp, tổ chức bộ máy nhà nước:

(i) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV xác định định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2026-2030, trong đó “tập trung hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước, trong đó thể chế chính trị là then chốt, thể chế kinh tế là trọng tâm, các thể chế khác là quan trọng”; đồng thời, đề ra nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XIV là “Tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển, trọng tâm là hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các nút thắt, điểm nghẽn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm sự đồng bộ, hài hoà giữa tăng trưởng và phát triển; giữa kinh tế, xã hội, môi trường với quốc phòng, an ninh, đối ngoại; giữa đổi mới, hoàn thiện thể chế với các chuyển đổi trọng tâm, toàn diện trên mọi lĩnh vực, phù hợp với mô hình chính quyền 3 cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới”; “triển khai hoạt động có hiệu quả tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo mô hình mới bảo đảm vận hành đồng bộ, thông suốt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển đất nước nhanh và bền vững”.

(ii) Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

đã xác định mục tiêu: “Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng” và đề ra giải pháp “rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của Đảng, Nhà nước về tổ chức bộ máy của các cấp, các ngành, các địa phương, bảo đảm đồng bộ, thống nhất”.

(iii) Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới cũng đặt ra mục tiêu trong việc “Xây dựng tổ chức bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và “Hoàn thiện pháp luật về tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị”.

(iv) Bên cạnh đó, Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đã đề ra nhiệm vụ: “Tập trung các nguồn lực để tiếp tục khẩn trương hoàn thiện thể chế, cơ chế vận hành các cơ quan, đơn vị, tổ chức của hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng;...”.

(v) Đồng thời, Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới yêu cầu “tập trung cao nhất các nguồn lực để tiếp tục hoàn thiện đồng bộ thể chế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị để phát triển nhanh và bền vững đất nước...”; “tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; trong đó, Chính phủ tập trung cụ thể hóa, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước,...”.

(vi) Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII yêu cầu “các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu tập trung sửa đổi, bổ sung, xây dựng hoàn thiện thể chế, nhất là các quy định về quản lý nhà nước, quản trị quốc gia, quản lý xã hội theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, tổ chức bộ máy của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân; ...Điều chỉnh kịp thời, ban hành đồng bộ các quy định, hướng dẫn để các cơ quan, đơn vị, tổ chức của hệ thống chính trị vận hành thông suốt, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo mô hình tổ chức mới”.

(vii) Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đã đặt ra mục tiêu đến năm 2030: “Việt

Nam có hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội”, “hoàn thiện pháp luật về tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị; phát huy dân chủ, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân; thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội” đồng thời, “khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa...”.

b) Nhóm quy định sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín dụng và quy định về biện pháp xử lý đối với đối tượng thanh tra, giám sát ngân hàng tại Luật Ngân hàng Nhà nước:

(i) Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số” đặt ra nhiệm vụ yêu cầu “các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và yêu cầu chiến lược, cấp bách thực hiện mục tiêu tăng trưởng “2 con số” gắn với ổn định vĩ mô, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân; xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, phải cụ thể hóa trong các chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, có nhiệm vụ, kết quả, sản phẩm cụ thể cho từng ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với trách nhiệm người đứng đầu”; đồng thời yêu cầu “thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, ... khơi thông và đa dạng hóa các ... kênh dẫn vốn”; “ưu tiên phát triển thị trường vốn trong nước làm kênh huy động vốn dài hạn, giảm sự phụ thuộc vào hệ thống ngân hàng”.

(ii) Kết luận số 17-KL/TW ngày 02/4/2026 của Bộ Chính trị về định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI xác định công tác lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI “tập trung khẩn trương tháo gỡ các điểm nghẽn pháp lý để khơi thông, phát huy hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “2 con số” trong giai đoạn phát triển mới”.

(iii) Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới cũng xác định nhiệm vụ, giải pháp trong đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật là: “xây dựng cơ chế kịp thời nhận diện, xử lý tổng thể, đồng bộ, tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật”.

(iv) Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân xác định nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới tư duy xây dựng

pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế; đồng thời, hoàn thiện quy định về trái phiếu doanh nghiệp nhằm “nâng cao chất lượng và mở rộng kênh huy động vốn ổn định, chi phí thấp cho kinh tế tư nhân”.

(v) Bên cạnh đó, Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước cũng nhấn mạnh vai trò của hoạt động ngân hàng trong việc phân bổ các nguồn lực, hỗ trợ doanh nghiệp và bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô.

c) Nhóm quy định bổ sung chức năng, nhiệm vụ về lập, theo dõi trạng thái đầu tư quốc tế (IIP), cơ chế tài chính của NHNN và luật hóa quy định về hạn chế sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam tại Luật Ngân hàng Nhà nước:

(i) Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới xác định tầm nhìn đến năm 2045 “Việt Nam có hệ thống pháp luật chất lượng cao, hiện đại, tiệm cận chuẩn mực, thông lệ quốc tế tiên tiến và phù hợp với thực tiễn đất nước, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội; quản trị quốc gia hiện đại với bộ máy nhà nước tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững, ...”; đồng thời, đặt ra nhiệm vụ “hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực của các cơ quan tổ chức Việt Nam để bảo đảm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ pháp lý quốc tế...tận dụng hiệu quả, linh hoạt các lợi thế từ cam kết của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên”.

(ii) Đồng thời, Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới nhấn mạnh “nghiên cứu bổ sung một số nội dung cần được quy định trong văn bản luật liên quan đến hạn chế quyền, ...”.

d) Nhóm quy định về phòng, chống rửa tiền tại Luật Phòng, chống rửa tiền:

(i) Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, xác định hội nhập là động lực chiến lược để Việt Nam vững bước vào kỷ nguyên mới, nâng cao năng lực thực thi các cam kết, thỏa thuận quốc tế gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực thi và đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật trong nước.

(ii) Kết luận số 17-KL/TW ngày 02/4/2026 của Bộ Chính trị về định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI xác định công tác lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI tập trung vào các định hướng lớn, trong đó bao gồm “xây dựng và hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật...”; đồng thời nhấn mạnh yêu cầu

“đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả”.

(iii) Bên cạnh đó, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị xác định “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là *đột phá* quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới”. Đồng thời, Nghị quyết số 57-NQ/TW cũng xác định “Nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”; và “Thể chế, nhân lực, hạ tầng, dữ liệu và công nghệ chiến lược là những nội dung trọng tâm, cốt lõi, trong đó thể chế là điều kiện tiên quyết, cần hoàn thiện và đi trước một bước”.

1.2. Cơ sở pháp lý:

(i) Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội đặt ra yêu cầu rà soát, hoàn thiện pháp luật về tài chính, chứng khoán, trái phiếu và doanh nghiệp để xác định quy định có khó khăn, vướng mắc, đề sửa đổi, bổ sung các văn bản dưới luật theo thẩm quyền, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

(ii) Nghị quyết số 09/2026/QH16 ngày 07/4/2026 của Quốc hội xác định cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI bao gồm 14 Bộ¹ và 03 cơ quan quang Bộ².

(iii) Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước quy định: “Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.”.

(iv) Khoản 2 Điều 62 Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 quy định: “2. Trường hợp luật, nghị quyết của Quốc hội và các văn bản quy phạm pháp luật khác có quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra chưa phù hợp với Luật này thì phải hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung trước ngày 01/3/2027 để thống nhất với quy định của Luật này. Trong thời gian luật, nghị quyết của Quốc hội chưa được sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo quy định của Luật này.”.

(v) Khoản 1 Điều 32 Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 quy định: “1. Trường hợp luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, Thủ

¹ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

² Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ.

tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ chưa phù hợp với quy định của Luật này thì phải điều chỉnh thống nhất với quy định của Luật này trong thời hạn 02 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành”.

(vi) Quyết định số 439/QĐ-TTg ngày 26/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước do Thủ tướng Chính phủ ban hành và Công điện 20/CE-TTg ngày 26/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết 190/2025/QH15 trong đó giao các Bộ, cơ quan ngang bộ: “Thực hiện sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành văn bản quy phạm pháp luật hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy.”.

(vii) Tại Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 23/02/2024 về ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL (KHHDQG), Thủ tướng Chính phủ giao NHNN giải quyết các thiếu hụt kỹ thuật liên quan đến khuôn khổ pháp lý và giám sát theo các khuyến nghị thuộc bộ chuẩn mực của FATF; ban hành các VBQPPL cần thiết để giải quyết các thiếu hụt về biện pháp phòng ngừa thuộc bộ chuẩn mực của FATF.

(viii) Tại Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 22/4/2026 ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt giai đoạn 2026 - 2030, chuẩn bị cho đánh giá đa phương lần ba của nhóm Châu Á - Thái Bình Dương về chống rửa tiền (APG) đối với Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ đã giao mục tiêu cụ thể bao gồm: Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tiễn trong nước và đảm bảo việc triển khai công tác PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL; Đáp ứng được các chuẩn mực quốc tế về PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL, bao gồm 40 Khuyến nghị của Lực lượng đặc nhiệm tài chính (FATF); và chuẩn bị sẵn sàng cho vòng Đánh giá đa phương về PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL lần thứ ba của APG đối với Việt Nam diễn ra vào năm 2028.

2. Cơ sở thực tiễn:

2.1. Về việc sửa đổi, bổ sung các quy định về sắp xếp, tổ chức bộ máy:

Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, đảm bảo cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan, không để gián đoạn công việc, không để chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ và trên cơ sở Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban chỉ đạo về Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy

của Chính phủ³, ngày 24/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 26/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Theo quy định tại Nghị định số 26/2025/NĐ-CP, cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không còn Cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng⁴ và Vụ Kiểm toán nội bộ. Đồng thời, kết quả việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, vận hành chính quyền địa phương 02 cấp đã dẫn đến việc kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện. Tuy nhiên, việc sắp xếp tổ chức lại bộ máy của chính quyền địa phương 02 cấp và của NHNN nêu trên chưa được điều chỉnh tại Luật số 46/2010/QH12 và Luật số 14/2022/QH15.

Ngoài ra, Luật số 14/2022/QH15 có một số quy định liên quan trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông và một số Bộ, ngành khác⁵, tên gọi cũng như trách nhiệm của các Bộ này đã không còn phù hợp với Điều 1 Nghị quyết số 09/2026/QH16 của Quốc hội về cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI⁶ và quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, Điều 7 Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 quy định cơ quan thanh tra bao gồm: “1. Thanh tra Chính phủ; 2. Thanh tra tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là Thanh tra tỉnh); 3. Cơ quan thanh tra trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, bao gồm Thanh tra Bộ Quốc phòng, Thanh tra Bộ Công an, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan thanh tra khác trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định của Chính phủ; 4. Thanh tra Cơ yếu; cơ quan thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (sau đây gọi là Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế)...”. Do vậy, các cơ quan, bộ, ngành ngoài các chủ thể liệt kê tại Điều 7 Luật số 84/2025/QH15 không còn thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.

Tương tự, quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ đã có sự điều chỉnh theo hướng không quy định công tác thanh tra⁷, trách nhiệm thanh tra thực hiện theo quy định pháp luật, điều này cho thấy việc quy định hoạt động

³ Nguyên tắc: Tổ chức hợp lý các bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, thực hiện nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính; đồng thời sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bên trong bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ bảo đảm tinh gọn, giảm đầu mối (cơ bản kết thúc mô hình tổng cục trong các bộ, cơ quan ngang bộ).

⁴ Trước đây, theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 18/2024/QĐ-TTg ngày 06/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ, “Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng là đơn vị *tương đương Tổng cục trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam*...”.

⁵ Bộ Xây dựng, Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương và các Bộ, ngành khác.

⁶ Cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI gồm 14 Bộ và 03 cơ quan ngang Bộ: 1. Bộ Quốc phòng; 2. Bộ Công an; 3. Bộ Ngoại giao; 4. Bộ Nội vụ; 5. Bộ Tư pháp; 6. Bộ Tài chính; 7. Bộ Công Thương; 8. Bộ Nông nghiệp và Môi trường; 9. Bộ Xây dựng; 10. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; 11. Bộ Khoa học và Công nghệ; 12. Bộ Giáo dục và Đào tạo; 13. Bộ Y tế; 14. Bộ Dân tộc và Tôn giáo; 15. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 16. Thanh tra Chính phủ; 17. Văn phòng Chính phủ.

⁷ Trước đây được quy định tại khoản 10 Điều 34 Luật Tổ chức chính phủ.

thanh tra tại các bộ, cơ quan ngang bộ cũng không còn phù hợp và đặt ra yêu cầu phải rà soát, sửa đổi theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Tổ chức Chính phủ.

Đồng thời, ngày 16/6/2025, Bộ Tư pháp có Báo cáo số 287/BC-BTP về kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy quy định tại Nghị quyết 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội, trong đó NHNN có 02 văn bản (Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật Phòng, chống rửa tiền) ngoài nội dung thay đổi về tên gọi còn các nội dung thay đổi khác liên quan đến cơ cấu tổ chức, mô hình, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy cần sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ.

Tại Mục II.3 và II.5 Thông báo số 525/TB-VPCP ngày 01/10/2025, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu: “Đối với các dự án luật cần có thời gian nghiên cứu, đề xuất đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026 bảo đảm mục tiêu hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu xử lý các văn bản chịu tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 6 năm 2026.”; “Đối với kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, các Bộ, cơ quan ngang Bộ:...Khẩn trương rà soát, chuẩn bị các đề xuất xây dựng luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để bổ sung vào Chương trình lập pháp năm 2025 và năm 2026 của Quốc hội.”.

Do vậy, việc sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Luật số 46/2010/QH12 và Luật số 14/2022/QH15 là cần thiết nhằm xử lý văn bản chịu sự tác động của sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

2.2. Về việc mở rộng phạm vi dự án Luật so với dự án Luật đã được Chính phủ trình và Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026:

Tại Báo cáo thẩm định⁸, Bộ Tư pháp đề nghị NHNN “*tiếp tục rà soát các quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật Phòng, chống rửa tiền để xem xét việc sửa đổi, bổ sung các nội dung có liên quan trong phạm vi dự thảo Luật, bảo đảm việc sửa đổi luật không chỉ xử lý các vấn đề phát sinh từ việc sắp xếp, tổ chức bộ máy nhà nước mà còn góp phần thể chế hóa đầy đủ các chủ trương của Đảng về hoàn thiện thể chế, phát triển hệ thống tài chính – ngân hàng, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo và nâng cao hiệu quả hoạt động của nền kinh tế trong giai đoạn mới*”.

Trên cơ sở đó, NHNN đã rà soát các quy định tại Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật Phòng, chống rửa tiền, Luật Các tổ chức tín dụng, Pháp lệnh Ngoại hối và nhận thấy:

⁸ Báo cáo thẩm định số 83/BCTĐ-BTP ngày 17/3/2026 đối với dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật Phòng, chống rửa tiền.

(i) Một số khó khăn, vướng mắc tại Luật NHNN cần được sửa đổi, bổ sung ngay (ngoài các nội dung liên quan đến xử lý sắp xếp, tổ chức bộ máy) để đảm bảo phù hợp với thông lệ quốc tế, hoạt động thực tiễn của NHNN cũng như góp phần xây dựng mô hình ngân hàng Trung ương hiện đại. Cụ thể:

- Cần bổ sung quy định về trách nhiệm của NHNN trong việc lập, theo dõi, và phân tích trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam (IIP)⁹ để tạo cơ sở NHNN thực hiện thu thập thông tin, số liệu để lập bảng IIP, góp phần hỗ trợ phân tích rủi ro tài chính bên ngoài và điều chỉnh chính sách vĩ mô được hiệu quả hơn, giúp đánh giá khả năng chi trả nợ nước ngoài và quản lý thanh khoản, tránh nguy cơ khủng hoảng tài chính do nợ nước ngoài cao; đồng thời, với số liệu IIP được thiết lập sẽ giúp các nhà hoạch định chính sách điều chỉnh chính sách đầu tư, tính toán các chỉ tiêu kinh tế quan trọng, phân tích trạng thái đầu tư nhằm theo dõi biến động dòng vốn ngoại để có các chính sách ứng phó kịp thời với các cú sốc tài chính toàn cầu cũng như cung cấp thông tin hữu ích cho các tổ chức xếp hạng tín nhiệm.

Việc bổ sung quy định về IIP sẽ giúp NHNN đưa ra các chính sách phù hợp về lãi suất, tỷ giá, tăng trưởng tín dụng và xác định dòng vốn tín dụng vào các khu vực có trạng thái đầu tư tăng trưởng cao. Số liệu về IIP cũng sẽ giúp các bộ, ngành xác định khu vực kinh tế cần có sự hỗ trợ đầu tư, từ đó có chiến lược thúc đẩy phát triển hoặc tháo gỡ khó khăn. Ngoài ra, việc bổ sung quy định về IIP cũng tạo cơ sở pháp lý để NHNN xây dựng, công bố, giúp nâng cao tính minh bạch, chuẩn hóa thống kê theo thông lệ quốc tế, góp phần nâng cao uy tín quốc gia trong thu hút đầu tư và hội nhập kinh tế toàn cầu.

- Các quy định về chế độ tài chính của NHNN tại Luật NHNN chưa đảm bảo phù hợp với hoạt động, nghiệp vụ có tính đặc thù của Ngân hàng Trung ương cũng như thông lệ quốc tế; điều này cũng gây khó khăn cho việc lập dự toán ngân sách đối với thu, chi và xử lý kết quả tài chính hằng năm của NHNN. Đồng thời, việc giao thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ quy định/quyết định vốn pháp định của NHNN; thu, chi tài chính của NHNN; các quỹ khác được trích từ kết quả tài chính hằng năm, mức trích lập và việc sử dụng các quỹ chưa đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định tại Luật tổ chức Chính phủ.

- Quy định về trách nhiệm của Bộ Tài chính trong việc thực hiện kiểm tra nghiệp vụ in, đúc, tiêu hủy tiền tại khoản 2 Điều 22 và kiểm tra việc quản lý Dự trữ ngoại hối nhà nước tại khoản 5 Điều 32 cũng có sự chồng chéo với hoạt động kiểm tra của kiểm toán nhà nước, gây lãng phí về nguồn lực tổ chức thực hiện.

- Ngoài ra, để tạo cơ sở pháp lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp khi tham gia các chương trình, dự án phục vụ yêu cầu phát triển

⁹ Trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam là báo cáo thống kê số dư về tài sản có và tài sản nợ tài chính giữa người cư trú và người không cư trú tại một thời điểm nhất định.

kinh tế - xã hội, NHNN đề xuất bổ sung điểm h tại khoản 2 Điều 59 Luật NHNN theo hướng cho phép NHNN áp dụng tỷ lệ bảo đảm an toàn khác so với mức quy định đối với đối tượng thanh tra, giám sát ngân hàng nhằm bao quát các biện pháp có thể áp dụng, đảm bảo yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội¹⁰. Tuy nhiên, đối tượng thanh tra, giám sát ngân hàng vẫn phải xây dựng và thực hiện lộ trình để đảm bảo tuân thủ mức quy định.

(ii) Ngoài ra, một số quy định tại Luật Phòng, chống rửa tiền cũng cần được hoàn thiện, sửa đổi ngay để khắc phục các thiếu hụt theo khuyến nghị của APG/FATF, cũng như phục vụ cho kỳ đánh giá công tác phòng, chống rửa tiền tiếp theo tại Việt Nam.

(iii) Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán đến năm 2040, được phê duyệt tại Quyết định số 1726/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ đặt mục tiêu quy mô dư nợ thị trường trái phiếu đạt tối thiểu 47% GDP vào năm 2025 (trong đó TPDN tối thiểu 20% GDP) và tối thiểu 58% GDP vào năm 2030 (trong đó TPDN tối thiểu 25% GDP), qua đó xác định rõ yêu cầu phát triển thị trường TPDN trở thành một cấu phần chủ lực của thị trường vốn và nền kinh tế.

Do vậy, nhằm góp phần phát triển thị trường vốn, giảm áp lực cho hệ thống ngân hàng, NHNN cho rằng cần sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 114 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15, tạo cơ sở pháp lý để ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tham gia với vai trò đại lý quản lý tài sản bảo đảm của trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, phát huy kinh nghiệm, lợi thế và nguồn lực trong việc quản lý tài sản bảo đảm.

(iv) Bên cạnh đó, Điều 22 Pháp lệnh Ngoại hối số 28/2005/PL-UBTVQH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Pháp lệnh số 06/2013/UBTVQH13 quy định nguyên tắc hạn chế sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam¹¹ cần được luật hóa nhằm bảo đảm phù hợp với Hiến pháp, cũng như giúp tăng hiệu lực pháp lý, tạo nền tảng thống nhất với các Luật có liên quan (như Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Dầu khí,...), góp phần hạn chế tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế, hạn chế các tác động tiêu cực đến cung cầu ngoại tệ và chính sách tiền tệ trong nước, góp phần nâng cao vị thế của đồng Việt Nam trong nước và trên thế giới.

Từ các thực tiễn nêu trên, NHNN cho rằng cần thiết phải sửa đổi, bổ sung ngay một số quy định tại Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ

¹⁰ Các hình thức, biện pháp áp dụng với đối tượng thanh tra, giám sát ngân hàng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 59 Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có thể được thực hiện đồng thời hoặc độc lập với nhau.

¹¹ “Trên lãnh thổ Việt Nam, mọi giao dịch, thanh toán, niêm yết, quảng cáo, báo giá, định giá, ghi giá trong hợp đồng, thỏa thuận và các hình thức tương tự khác của người cư trú, người không cư trú không được thực hiện bằng ngoại hối, trừ các trường hợp được phép theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam”.

chức tín dụng số 32/2024/QH15 cũng như luật hóa quy định của Pháp lệnh Ngoại hối¹².

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

1. Mục đích ban hành:

NHNN xác định nội dung sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Luật lần này ưu tiên xử lý những vấn đề cấp bách, cần sửa đổi, bổ sung ngay để (i) kịp thời thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng về sắp xếp, tổ chức bộ máy; cũng như các chủ trương, đường lối của Đảng về tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, tạo động lực tăng trưởng 2 con số; và các chủ trương, đường lối của Đảng về hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực của các cơ quan tổ chức Việt Nam, bảo đảm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ pháp lý quốc tế; ... (ii) kịp thời xử lý các ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; (iii) đồng thời, xử lý những thiếu hụt về khuôn khổ pháp lý liên quan đến phòng, chống rửa tiền theo khuyến nghị của APG/FATF/OECD để chuẩn bị xây dựng báo cáo tiến triển kỳ 8 theo cam kết với Lực lượng đặc nhiệm tài chính vào cuối tháng 7/2026, phục vụ kỳ họp trực tiếp với đoàn rà soát giải trình các nội dung có liên quan diễn ra vào tháng 9/2026.

2. Quan điểm xây dựng dự án Luật:

- Thể chế hóa các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy; về hoàn thiện thể chế và phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Sửa đổi tổng thể, thống nhất các trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước của các bộ, ngành liên quan đảm bảo hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan, không để gián đoạn công việc, không để chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định tại Luật Ngân hàng Nhà nước số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 đảm bảo kịp thời, chặt chẽ, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, lãng phí và vi phạm pháp luật; đồng thời, tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc đã được ghi nhận trên thực tế; cụ thể hóa các chuẩn mực quốc tế về phòng, chống rửa tiền trên cơ sở phù hợp với các điều kiện phát triển kinh tế, xã hội của Việt Nam.

- Xác định rõ ràng nội dung và đánh giá tác động cụ thể của các quy định được sửa đổi; đồng thời đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các quy định của pháp luật.

¹² NHNN đề xuất mở rộng phạm vi dự án Luật so với phạm vi dự án Luật đã được Chính phủ trình và Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026.

- Đảm bảo thực hiện theo phân công 6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

- Đảm bảo sự phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và các thỏa thuận, cam kết của Việt Nam; đảm bảo mục tiêu hội nhập quốc tế, phù hợp với xu hướng phát triển.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

NHNN đã triển khai xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn, đảm bảo tuân thủ đúng, đầy đủ quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật¹³. Cụ thể như sau:

1. Ngày 11/02/2026, NHNN đã đăng tải hồ sơ dự án Luật (lần 1) trên Cổng thông tin điện tử của NHNN và Cổng Pháp luật quốc gia để lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, đối tượng chịu tác động cũng như có văn bản đề nghị các Bộ, ngành, các cơ quan, tổ chức có liên quan có ý kiến đối với hồ sơ dự án Luật (Công văn số 1035/NHNN-PC); cũng như, tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ dự án Luật.

2. Ngày 04/3/2026, NHNN đã có Công văn số 1464/NHNN-PC đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định đối với dự án Luật.

3. Bộ Tư pháp đã tổ chức thẩm định dự án Luật (lần 1) và có Báo cáo thẩm định số 83/BCTĐ-BTP ngày 17/3/2026 gửi NHNN.

4. Ngày 06/4/2026, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có Nghị quyết số 125/2026/UBTVQH15 về việc điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2026 trong đó bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật Phòng, chống rửa tiền vào Chương trình lập pháp năm 2026 trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua tại Kỳ họp thứ 2 (tháng 10/2026) theo trình tự, thủ tục rút gọn.

5. Ngày 04/6/2026, NHNN đã đăng tải (lần 2) hồ sơ dự án Luật trên Cổng thông tin điện tử của NHNN và Cổng Pháp luật quốc gia để lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, đối tượng chịu tác động cũng như có văn bản đề nghị các Bộ, ngành, các cơ quan, tổ chức có liên quan có ý kiến đối với các nội dung thay đổi,

¹³ Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV (yêu cầu: “ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, “lợi ích cục bộ” trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật” - Mục 3) và Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.

mới tại hồ sơ dự án Luật (Công văn số 4772/NHNN-PC và Công văn số 4773/NHNN-PC); tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ dự án Luật.

NHNN cũng đã tổ chức làm việc trực tiếp với một số tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài¹⁴ để rà soát nội dung tại dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 nhằm đảm bảo tính khả thi khi thực hiện.

6. Ngày 10/6/2026, NHNN đã có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định bổ sung đối với dự án Luật và Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định 350/BCTĐ-BTP ngày 25/6/2026.

7. Ngày 26/6/2026, NHNN đã có Tờ trình số 107/TTr-NHNN trình Chính phủ hồ sơ dự án Luật.

8. Ngày 27/6/2026, Chính phủ có Nghị quyết số 170/NQ-CP về dự án Luật, trong đó giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoàn thiện hồ sơ dự án Luật, giao Thống đốc NHNN thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Quốc hội dự án Luật tại Kỳ họp chuyên đề về xây dựng pháp luật, Quốc hội khóa XVI.

Trên cơ sở đó, Chính phủ đã chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật và các tài liệu có liên quan để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN LUẬT

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1.1. Phạm vi điều chỉnh:

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. Do vậy, dự thảo Luật không có điều khoản riêng về phạm vi điều chỉnh. Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật sẽ được áp dụng theo quy định về phạm vi điều chỉnh tại các Luật này.

1.2. Đối tượng áp dụng:

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. Do vậy, dự thảo Luật không có điều khoản riêng về đối tượng áp dụng. Đối tượng áp dụng của dự thảo Luật sẽ được thực hiện theo quy định về đối tượng áp dụng tại các Luật này.

2. Bố cục của dự thảo Luật:

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được thiết kế thành 04 Điều:

¹⁴ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương, Ngân hàng MTV HSBC Việt Nam, Ngân hàng TMCP Quân đội, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, Nhóm BWG.

- **Điều 1:** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12.

- **Điều 2:** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15.

- **Điều 3:** Sửa đổi, bổ sung Điều 114 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.

- **Điều 4:** Điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản:

3.1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12:

- Sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của NHNN về lập, theo dõi, và phân tích trạng thái đầu tư quốc tế của Việt Nam nhằm tạo cơ sở pháp lý để NHNN thực hiện thu thập thông tin, số liệu xây dựng Bảng trạng thái đầu tư quốc tế (IIP) (khoản 15 Điều 4 và khoản 1 Điều 35).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về mở tài khoản và thực hiện giao dịch trên tài khoản cho Kho bạc nhà nước nhằm đảm bảo phù hợp với việc vận hành chính quyền địa phương 02 cấp (khoản 3 Điều 27).

- Bổ sung quy định về nguyên tắc sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam (Điều 31a) trên cơ sở luật hóa toàn bộ Điều 22 Pháp lệnh ngoại hối nhằm bảo đảm phù hợp với Hiến pháp, cũng như giúp tăng hiệu lực pháp lý, tạo nền tảng thống nhất với các Luật có liên quan (như Luật NSNN, Luật Dầu khí,...).

- Sửa đổi, bổ sung các quy định về cơ chế tài chính đặc thù của NHNN (Điều 43, Điều 44 và Điều 45) để đảm bảo phù hợp với hoạt động của Ngân hàng Trung ương và các thông lệ quốc tế, tránh các vướng mắc phát sinh. Đồng thời, sửa đổi, bổ sung (Điều 42, Điều 43 và Điều 45) chuyển thẩm quyền từ Thủ tướng Chính phủ sang Chính phủ: (i) quy định mức vốn pháp định của NHNN; (ii) quy định nội dung, nguyên tắc thu, chi tài chính; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính và việc xác định kết quả tài chính phù hợp với hoạt động của Ngân hàng Nhà nước; (iii) quy định các quỹ khác của NHNN được trích từ kết quả tài chính hằng năm và mức trích, việc sử dụng các quỹ của NHNN.

- Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ quy định liên quan đến cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng đảm bảo phù hợp với cơ cấu tổ chức mới của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (khoản 3 Điều 7, Điều 49 và Điều 57).

- Bổ sung quy định (điểm h khoản 2 Điều 59) cho phép NHNN áp dụng tỷ lệ bảo đảm an toàn khác so với mức quy định đối với đối tượng thanh tra, giám sát ngân hàng nhằm bao quát các biện pháp có thể áp dụng để đảm bảo yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội. Đối tượng thanh tra, giám sát ngân hàng phải xây dựng và thực hiện lộ trình để đảm bảo tuân thủ mức quy định.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về kiểm toán nội bộ (Điều 62) nhằm đảm bảo phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN.

- Bãi bỏ quy định trách nhiệm của Bộ Tài chính đối với việc thực hiện kiểm tra nghiệp vụ in, đúc, tiêu hủy tiền (khoản 2 Điều 22) và kiểm tra việc quản lý Dự trữ ngoại hối nhà nước (khoản 5 Điều 32) nhằm hạn chế việc chồng chéo giữa hoạt động kiểm toán nhà nước và hoạt động kiểm tra đối với nghiệp vụ in, đúc tiền, quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước.

3.2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15:

3.2.1. Các nội dung sửa đổi, bổ sung:

- Sửa đổi, bổ sung khái niệm “chủ sở hữu hưởng lợi” tại Điều 3 để phù hợp với khuyến nghị của FATF¹⁵.

- Bổ sung “Dịch vụ tài sản mã hóa” là đối tượng báo cáo tại Điều 4 và các dấu hiệu đáng ngờ trong lĩnh vực tài sản mã hóa tại Điều 33a, trách nhiệm về triển khai các biện pháp PCRT, thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với đối tượng báo cáo thuộc lĩnh vực tài sản mã hóa của Bộ Tài chính¹⁶ tại Điều 51 nhằm xử lý thiếu hụt đã chỉ ra tại Đánh giá đa phương (MER) của APG và FUR (follow-up report) 2024¹⁷. Việc bổ sung tại Luật đối tượng báo cáo là “Dịch vụ tài sản mã hóa” tại và các dấu hiệu đáng ngờ trong lĩnh vực tài sản mã hóa cũng nhằm bảo đảm cơ quan quản lý có công cụ giám sát, phòng ngừa đối với hoạt động có tiềm ẩn rủi ro cao về rửa tiền xuyên biên giới.

- Bổ sung, hoàn thiện các quy định về nhận biết khách hàng của tổ chức tài chính tại Điều 9¹⁸, thông tin nhận biết khách hàng tại Điều 10, xác minh thông tin nhận biết khách hàng tại Điều 12 đảm bảo rõ ràng khi thực thi, đồng thời khắc phục các thiếu hụt theo khuyến nghị của FATF, APG¹⁹;

¹⁵ Theo đó, nội dung sửa đổi khái niệm “Chủ sở hữu hưởng lợi” để bao gồm đầy đủ nội hàm khái niệm chủ sở hữu hưởng lợi theo định nghĩa của FATF gồm “một hoặc nhiều cá nhân bằng cách trực tiếp hoặc gián tiếp có quyền sở hữu hoặc quyền kiểm soát trên thực tế đối với khách hàng, thỏa thuận pháp lý, hoặc thực sự chi phối hoặc hưởng lợi từ giao dịch được khách hàng thực hiện thay mặt họ”.

¹⁶ NHNN đã lấy ý kiến Bộ Công an và Bộ Tài chính để hoàn thiện các dấu hiệu đáng ngờ trong lĩnh vực tài sản mã hóa.

¹⁷ Báo cáo chỉ ra Việt Nam chưa tuân thủ Khuyến nghị 15 của FATF do thiếu khung pháp lý quản lý dịch vụ tài sản ảo (VASPs); đây là một trong những thiếu hụt then chốt cần khắc phục để cải thiện xếp hạng tuân thủ kỹ thuật. Khuyến nghị 15 yêu cầu các quốc gia xác định và quản lý rủi ro về rửa tiền, tài trợ khủng bố phát sinh từ tài sản ảo và nhà cung cấp dịch vụ tài sản ảo (VASPs); đồng thời phải áp dụng các nghĩa vụ phòng ngừa (nhận biết khách hàng, lưu trữ hồ sơ, báo cáo giao dịch đáng ngờ) đối với VASPs tương tự như tổ chức tài chính.

¹⁸ Việc sửa đổi nhằm khắc phục thiếu hụt tại Khuyến nghị 10, tiêu chí 10.2(d) về Nhận biết khách hàng. Tiêu chí 10.2(d) yêu cầu phải thực hiện các biện pháp nhận biết khách hàng khi có nghi ngờ về RT/TTKB bất kể trường hợp miễn trừ hoặc ngưỡng nào được đề cập trong các khuyến nghị khác của FATF.

¹⁹ Theo đánh giá của APG, Điều 10 Luật Phòng, chống rửa tiền chưa quy định trách nhiệm của đối tượng báo cáo trong nhận biết thông tin khách hàng khi khách hàng tham gia thỏa thuận pháp lý như yêu cầu tại Khuyến nghị 10 (Tiêu chí 10.8 – 10.11) và thẩm định khách hàng của FATF; Việc sửa đổi, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu tại Khuyến nghị 25 (Tiêu chí 25.4 – 25.8 của FATF về minh bạch và chủ sở hữu hưởng lợi của các thỏa thuận pháp lý; KN số 10.4 yêu cầu Các tổ chức tài chính phải xác minh rằng bất kỳ người nào tự xưng là hành động thay mặt khách hàng đều được ủy quyền, đồng thời phải nhận dạng và xác minh danh tính của người đó; KN số 10.9 của FATF yêu cầu thông tin nhận dạng khách hàng và xác minh danh tính của khách hàng bao gồm:

- Sửa đổi, bổ sung quy định minh bạch thông tin của thỏa thuận pháp lý trong trường hợp thỏa thuận pháp lý dưới hình thức khác nhưng có bản chất tương tự ủy thác, trách nhiệm lưu trữ thông tin về minh bạch thỏa thuận pháp lý tại Điều 22, đảm bảo thống nhất với nội dung thông tin nhận biết khách hàng đề xuất sửa tại Điều 10, đồng thời khắc phục các thiếu hụt APG, FATF chỉ ra²⁰;

- Bổ sung yêu cầu đối tượng báo cáo phải "thực hiện đầy đủ" các chính sách, quy trình nhận diện, đánh giá rủi ro về rửa tiền đối với sản phẩm, dịch vụ mới và sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới tại Điều 19, đáp ứng Khuyến nghị 15 (R.15) của FATF.

- Sửa đổi trách nhiệm đối tượng báo cáo thực hiện báo cáo giao dịch đáng ngờ cho Ngân hàng Nhà nước khi có cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản trong giao dịch là tài sản do phạm tội mà có tại Điều 26, khắc phục các thiếu hụt theo khuyến nghị của FATF, APG²¹.

- Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm lưu trữ tất cả hồ sơ của khách hàng và tất cả các giao dịch dưới dạng bản giấy hoặc dữ liệu điện tử tại Điều 38 theo khuyến nghị của FATF, APG²².

- Bổ sung quy định bảo vệ người báo cáo, người cung cấp thông tin và người tố giác hành vi rửa tiền tại Điều 39 như đã thống nhất tại văn bản số 527-CV/ĐUQH của Đảng ủy Quốc hội ngày 04/9/2025.

- Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ quy định liên quan đến tên gọi, trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ phù hợp với cơ cấu tổ chức của Chính phủ và quy định của pháp luật về thanh tra, quy định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Bộ, ngành (bổ sung Điều 48a, sửa đổi, bổ sung Điều 51, Điều 52, Điều 53, Điều 54, Điều 58, Điều 59, bãi bỏ Điều 55).

- Bãi bỏ quy định liên quan chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng do sắp xếp, tổ chức lại bộ máy của NHNN nhằm đảm bảo thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Luật (khoản 1 Điều 64).

tên, hình thức pháp lý và bằng chứng về sự tồn tại, địa chỉ trụ sở đăng ký và địa điểm kinh doanh chính (nếu khác với trụ sở đăng ký). Theo kết quả đánh giá của APG đối với báo cáo tuân thủ kỹ thuật (báo cáo FUR), KN 10 được đánh giá Tuân thủ 1 phần, bên cạnh đó, kết quả đánh giá của Nhóm rà soát chung (JG) đối với kỹ báo cáo tiến triển lần 7 (PR 7) của Việt Nam, Hành động 5 được đánh giá là Đáp ứng một phần do những thiếu hụt trong khuôn khổ pháp lý về PCRT, trong đó có KN 10.

²⁰ Việc sửa đổi, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu Tiêu chí 25.4, 25.5, 25.6, 25.7, 25.8, gồm: thông tin về "nhóm người thụ hưởng, người có quyền hạn liên quan, người giám sát (nếu có), các đại lý hoặc nhà cung cấp dịch vụ được quản lý khác" và "Trường hợp các bên liên quan trong thỏa thuận pháp lý nêu trên là pháp nhân hoặc thỏa thuận pháp lý, thông tin thu thập, cập nhật bao gồm các thông tin cơ bản và thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của các pháp nhân hoặc thỏa thuận pháp lý đó".

²¹ Việc sửa đổi, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu tại Khuyến nghị 20 (khuyến nghị cốt lõi về Báo cáo giao dịch đáng ngờ) và một phần Hành động 5 của Cam kết với FATF. Hiện nay, APG/FATF đang đánh giá: "phạm vi nghĩa vụ báo cáo giao dịch đáng ngờ tại Điều 26 đều hẹp hơn so với yêu cầu của Tiêu chí 20.1 bởi trách nhiệm báo cáo giao dịch đáng ngờ chỉ được kích hoạt trong tình huống đối tượng báo cáo (i) biết rằng giao dịch được thực hiện theo yêu cầu của bị can, bị cáo hoặc người bị kết án và (ii) có cơ sở để nghi ngờ rằng tài sản đó thuộc quyền sở hữu hoặc quyền kiểm soát của bị can, bị cáo hoặc người bị kết án đó".

²² Việc sửa đổi, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu tại Khuyến nghị 11 (Tiêu chí 11.1-11.3) về lưu giữ hồ sơ và một phần Hành động 5 của cam kết với FATF.

3.2.2. Sự cần thiết quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ, ngành tại dự thảo Luật:

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số quy định về Luật Phòng, chống rửa tiền trên cơ sở giữ nguyên cách thiết kế tại Luật Phòng, chống rửa tiền hiện hành và có sự điều chỉnh để phù hợp với nhiệm vụ của các Bộ, ngành (sau sắp xếp, tổ chức bộ máy) trong công tác phòng, chống rửa tiền.

Dự thảo Luật cần tiếp tục quy định cụ thể nhiệm vụ của các Bộ, ngành tại Luật vì hiện nay, theo đánh giá của APG, Hành động 4 về thanh tra, giám sát trên cơ sở rủi ro do NHNN, Bộ Tài chính và các bộ, ngành đồng chủ trì được đánh giá là hoàn thành một phần, cần tiếp tục xử lý; Hành động 5 về yêu cầu về giám sát và các biện pháp phòng ngừa do NHNN và các bộ, ngành đồng chủ trì được đánh giá là chưa có tiến triển, cần khẩn trương giải quyết.

Việc quy định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của các Bộ, ngành đối với từng đối tượng báo cáo nhằm tạo cơ sở để các cơ quan có liên quan chủ động thực hiện theo chức năng, thẩm quyền, lĩnh vực quản lý, góp phần khắc phục các hạn chế theo khuyến nghị của APG/FATF.

Yêu cầu quy định rõ trách nhiệm của từng bộ, ngành trong Luật Phòng, chống rửa tiền xuất phát từ cách tiếp cận của FATF trong Khuyến nghị 2 và Khuyến nghị 30. Điểm cốt lõi của cả hai khuyến nghị là FATF không chấp nhận quy định chung cơ chế trách nhiệm mà yêu cầu xác định rõ vai trò của từng cơ quan. Khuyến nghị 2 đặt ra ba tầng nghĩa vụ về phối hợp chính sách quốc gia. Thứ nhất, quốc gia phải thiết lập một khuôn khổ phối hợp liên ngành phù hợp để triển khai các biện pháp phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt. Thứ hai, khuôn khổ này phải được dẫn dắt bởi một hoặc nhiều cơ quan được chỉ định chịu trách nhiệm hoạch định chính sách và bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan. Điều này cho thấy pháp luật quốc gia cần xác định rõ cơ quan chủ trì điều phối ở cấp luật, thay vì để ngỏ hoặc giao cho văn bản dưới luật quy định sau. Thứ ba, mặc dù FATF không áp đặt một danh sách cơ quan tham gia mang tính bắt buộc, việc liệt kê hàng loạt nhóm cơ quan có liên quan trong Khuyến nghị 2 cho thấy mọi cơ quan có chức năng liên quan đến AML/CFT đều phải được xem xét đưa vào cơ chế phối hợp quốc gia và phải có vai trò được xác định rõ ràng.

Tương tự, Khuyến nghị 30 yêu cầu các quốc gia cần đảm bảo rằng các cơ quan thực thi được phân công tại luật có trách nhiệm điều tra về rửa tiền và tài trợ khủng bố trong khuôn khổ các chính sách cấp quốc gia về PCRT/TTKB.

Do đó, để đáp ứng đầy đủ yêu cầu của FATF, Luật Phòng, chống rửa tiền cần quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm và cơ chế phối hợp của các bộ, ngành có liên quan quản lý chuyên ngành.

3.3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15:

Bổ sung tại khoản 2 Điều 114 nội dung “Đại lý quản lý tài sản bảo đảm của trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ” để tạo cơ sở pháp lý cho ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện hoạt động nêu trên trên cơ sở quy định của pháp luật có liên quan.

3.4. Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, phân quyền, phân cấp:

a) Về nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính:

Dự thảo Luật không có nội dung liên quan đến cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

NHNN đã thực hiện rà soát yêu cầu tại Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành trung ương về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng; Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, bảo đảm các nội dung sửa đổi, bổ sung khác tại dự án Luật phù hợp với thực tiễn, không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính mới.

Đồng thời, mặc dù việc sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến chủ sở hữu hưởng lợi, thỏa thuận pháp lý, dịch vụ tài sản mã hóa, nhận biết khách hàng, thu thập, cập nhật, lưu giữ và cung cấp thông tin phục vụ công tác phòng, chống rửa tiền có thể có phát sinh thêm chi phí cho đối tượng báo cáo. Tuy nhiên, như đã đề cập ở trên, trên thực tế các đối tượng báo cáo đã và đang triển khai các biện pháp phòng, chống rửa tiền theo quy định, cũng như vẫn sử dụng nguồn lực tài chính hiện hành để thực hiện, do đó, chi phí phát sinh phụ thuộc vào từng đối tượng báo cáo.

Ngoài ra, việc sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến chủ sở hữu hưởng lợi, thỏa thuận pháp lý, dịch vụ tài sản mã hóa, nhận biết khách hàng, thu thập, cập nhật, lưu giữ và cung cấp thông tin phục vụ công tác phòng, chống rửa tiền không chỉ nhằm khắc phục các hạn chế theo khuyến nghị của APG/FATF mà còn góp phần hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về phòng chống, rửa tiền theo hướng phù hợp với chuẩn mực quốc tế. Qua đó, nâng cao vị thế, uy tín của đối tượng báo cáo trong quan hệ kinh doanh với các đối tác nước ngoài, giúp giảm chi phí khi giao dịch với đối tác nước ngoài. Xét trên góc độ này, đối tượng báo cáo được hưởng lợi ích từ việc pháp luật phòng, chống rửa tiền đã tiếp tục hoàn thiện, từng bước đáp ứng yêu cầu, chuẩn mực quốc tế.

b) Về nội dung phân quyền, phân cấp:

- Về việc phân quyền cho Chính phủ:

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung chuyển thẩm quyền từ Thủ tướng Chính phủ sang Chính phủ: (i) quy định mức vốn pháp định của NHNN; (ii) quy định

nội dung, nguyên tắc thu, chi tài chính; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính và việc xác định kết quả tài chính phù hợp với hoạt động của Ngân hàng Nhà nước; (iii) quy định các quỹ khác của NHNN được trích từ kết quả tài chính hằng năm và mức trích, việc sử dụng các quỹ của NHNN.

Việc chuyển thẩm quyền đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ.

- Về việc phân quyền cho các Bộ, ngành:

Dự thảo Luật kế thừa quy định tại Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật Phòng, chống rửa tiền và Pháp lệnh Ngoại hối về phân quyền cho Thống đốc NHNN một số nội dung như: (i) quy định về cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc NHNN; (ii) quy định việc thực hiện các giao dịch cho Kho bạc Nhà nước; (iii) quy định các trường hợp được phép sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam; (iv) quy định về ban hành Quy chế kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ NHNN; (v) quy định chế độ báo cáo về giao dịch đáng ngờ.

3.5. Vấn đề còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền và kiến nghị phương án giải quyết:

Dự thảo Luật đã được hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến Thành viên Chính phủ, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, không có vấn đề lớn còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền.

4. Việc chuẩn bị văn bản hướng dẫn/quy định chi tiết:

4.1. NHNN xin gửi kèm hồ sơ dự án Luật các văn bản hướng dẫn/quy định chi tiết Luật, bao gồm:

- Đối với quy định giao Thống đốc NHNN quy định các trường hợp được phép sử dụng ngoại hối (khoản 4 Điều 1 dự thảo Luật, bổ sung Điều 31a Luật NHNN) trên cơ sở luật hóa quy định tại Điều 22 Pháp lệnh Ngoại hối: NHNN xin trình kèm dự thảo văn bản hướng dẫn.

- Đối với nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định tại Luật Phòng, chống rửa tiền (Điều 2 dự thảo Luật) hiện làm phát sinh yêu cầu sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn/quy định chi tiết như sau:

+ Nghị định số 19/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền.

+ Thông tư số 27/2025/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền.

4.2. Bên cạnh đó, qua rà soát, NHNN nhận thấy một số nội dung tại các Luật được điều chỉnh tại dự thảo Luật hiện đã có văn bản hướng dẫn, việc sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Luật không ảnh hưởng đến nội dung tại văn bản hướng

dẫn, cụ thể: (i) quy định về cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc NHNN (khoản 2 Điều 1); (ii) quy định việc thực hiện các giao dịch cho Kho bạc Nhà nước (khoản 3 Điều 1); (iii) quy định về ban hành Quy chế kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ NHNN (khoản 12 Điều 1). Theo đó, dự thảo Luật sau khi được thông qua không đặt ra yêu cầu sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản hướng dẫn mà các nội dung trên tiếp tục thực hiện theo các văn bản hướng dẫn hiện hành. NHNN sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan để làm thủ tục công bố tiếp tục có hiệu lực đối với các văn bản này theo quy định tại khoản 2 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Ngoài ra, đối với quy định giao Chính phủ quy định: (i) mức vốn pháp định của NHNN; (ii) nội dung, nguyên tắc thu, chi tài chính; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính và việc xác định kết quả tài chính phù hợp với hoạt động của Ngân hàng Nhà nước; (iii) các quỹ khác của NHNN được trích từ kết quả tài chính hằng năm và mức trích, việc sử dụng các quỹ của NHNN: hiện nay Bộ Tài chính đang được Chính phủ giao chủ trì xây dựng Nghị định về chế độ tài chính của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam²³.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO LUẬT GỬI BỘ TƯ PHÁP THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)

1. Ngày 17/3/2026, Bộ Tư pháp có Báo cáo số 83/BCTĐ-BTP về việc thẩm định đối với dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước số 46/2010/QH12 và Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15. Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ và tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, NHNN đã sửa đổi, bổ sung một số quy định tại dự thảo Luật (so với dự thảo gửi Bộ Tư pháp thẩm định lần 1) như sau:

- Mở rộng phạm vi sửa đổi, bổ sung dự án Luật (theo nội dung đã nêu tại mục I.2.2 Tờ trình này);

- Không tiếp tục đề xuất sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Luật đối với quy định tại khoản 5 Điều 51 Luật NHNN²⁴ để đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý cho việc thực hiện chức năng kiểm tra, thanh tra, giám sát của NHNN đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt là việc triển khai thực hiện thanh tra trực tuyến, từ xa dựa trên dữ liệu điện tử, nền tảng số theo yêu cầu triển khai của Thanh tra Chính phủ.

- Chính lý một số kỹ thuật trình bày dự thảo Luật: (i) điều chỉnh quy định trách nhiệm của Thanh tra Chính phủ (Điều 48a Luật PCRT được sửa đổi, bổ

²³ Tại văn bản số 6971/VPCP-KTTH ngày 29/9/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc đề nghị xây dựng Nghị định của Chính phủ về chế độ tài chính của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Lãnh đạo Chính phủ có chỉ đạo: “Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Bộ, cơ quan liên quan tổ chức xây dựng Nghị định của Chính phủ về chế độ tài chính của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo đúng trình tự, thủ tục và quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật...”.

²⁴ Tại dự thảo Luật gửi Bộ Tư pháp thẩm định (lần 1), NHNN đề xuất sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 51 Luật NHNN như sau: “5. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định trình tự, thủ tục thanh tra, giám sát ngân hàng.”.

sung bởi khoản 12 Điều 2 dự thảo Luật) lên trước quy định trách nhiệm của các Bộ, ngành khác vì đây là cơ quan đóng vai trò quan trọng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về thanh tra và (ii) bổ sung trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương đối với hoạt động kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ (Điều 54 Luật PCRT được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 16 Điều 2 dự thảo Luật) nhằm đảm bảo phù hợp với phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

2. Ngày 25/6/2026, Bộ Tư pháp có Báo cáo số 350/BCTĐ-BTP về việc thẩm định đối với dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, NHNN đã sửa đổi, bổ sung một số quy định tại dự thảo Luật (so với dự thảo gửi Bộ Tư pháp thẩm định lần 2) như sau:

- Sửa đổi quy định tại khoản 7 Điều 1 dự thảo Luật (sửa đổi, bổ sung Điều 43 Luật NHNN), đảm bảo nguyên tắc tài chính của NHNN phù hợp với 02 chức năng của NHNN (Ngân hàng Trung ương và quản lý nhà nước), làm rõ các nội dung giao Chính phủ quy định chi tiết để thực hiện và phù hợp với nguyên tắc Chính phủ thống nhất quản lý việc sử dụng ngân sách nhà nước tại điểm c khoản 5 Điều 10 Luật Tổ chức chính phủ.

- Sửa đổi, bổ sung quy định chuyển thẩm quyền từ Thủ tướng Chính phủ thành Chính phủ tại Điều 42, Điều 43 và Điều 45 Luật NHNN (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6, 7 và 9 Điều 1 dự thảo Luật) nhằm đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Chính phủ theo quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ và thực tế xây dựng văn bản quy phạm pháp luật²⁵.

- Ngoài ra, trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan, NHNN điều chỉnh kỹ thuật một số nội dung tại dự thảo Luật để đảm bảo rõ ràng như: quy định về nhận biết, xác minh thông tin khách hàng, hình thức lưu trữ hồ sơ phòng, chống rửa tiền...

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH LUẬT VÀ THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH QUỐC HỘI THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Luật:

Các cơ quan, tổ chức cá nhân vẫn sử dụng nguồn lực tài chính và nguồn nhân lực hiện hành, trong đó bao gồm việc bố trí kinh phí và nguồn lực để xây dựng, tổ chức triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.

²⁵ Hiện nay Bộ Tài chính được Chính phủ giao chủ trì xây dựng dự thảo Nghị định về chế độ tài chính của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

a) Về nguồn tài chính:

Theo quy định tại Điều 9, Điều 15, Điều 16 Luật Phòng, chống rửa tiền, tùy vào quy mô, lĩnh vực hoạt động, mức độ rủi ro về rửa tiền của khách hàng, biện pháp được thực hiện sẽ tương ứng với mức độ rủi ro về rửa tiền của khách hàng, theo đó, phạm vi thông tin thu thập sẽ khác nhau. Đối với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền thấp, đối tượng báo cáo có thể thu thập, cập nhật, xác minh thông tin nhận biết khách hàng ở mức độ giảm nhẹ sau lần đầu thiết lập quan hệ với khách hàng; đối với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền trung bình, đối tượng báo cáo phải nhận biết khách hàng quy định tại Điều 9 của Luật Phòng, chống rửa tiền; đối với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền cao, ngoài các biện pháp quy định tại điểm b khoản khoản 2 Điều 16 Luật Phòng, chống rửa tiền, đối tượng báo cáo còn phải áp dụng biện pháp tăng cường bao gồm thu thập, cập nhật, xác minh thông tin nhận biết khách hàng tăng cường và giám sát chặt chẽ các giao dịch của khách hàng.

Mỗi đối tượng báo cáo sẽ có nhu cầu kinh phí/nguồn lực tài chính để tổ chức triển khai thi hành Luật là khác nhau. Như vậy, mặc dù, việc sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến khái niệm chủ sở hữu hưởng lợi, xây dựng và vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, giám sát có thể phát sinh nguồn tài chính nhưng các cơ quan, tổ chức, cá nhân vẫn có thể sử dụng nguồn lực tài chính hiện hành để tổ chức triển khai hiệu quả sau khi Luật được thông qua.

b) Về nguồn nhân lực:

Việc sửa đổi, bổ sung nội dung quản lý dịch vụ tài sản mã hóa, tăng cường minh bạch thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi, thu thập và khai thác dữ liệu phục vụ công tác phòng, chống rửa tiền cơ bản không phát sinh thêm nguồn nhân lực. Các đối tượng báo cáo đã và đang triển khai hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng, chống rửa tiền cho nhân sự để đảm bảo đáp ứng được yêu cầu của vị trí công việc. Do đó, các đối tượng báo cáo sử dụng nguồn nhân lực hiện hành để thực hiện mà không phát sinh/huy động thêm nguồn nhân lực mới để thực hiện.

Đối với cơ quan quản lý, nhìn chung, việc thay đổi các nội dung tại dự án luật sẽ đặt ra yêu cầu cao hơn về chuyên môn đối với cơ quan quản lý để có thể nhận diện những mối quan hệ kinh doanh phức tạp, tiềm ẩn rủi ro về rửa tiền. Tuy nhiên, đây là yêu cầu thường trực đã được đặt ra tại Nghị quyết số 66-NQ/TW trong việc “đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật”, cơ quan quản lý có thể sử dụng nguồn lực hiện có hoặc hiện đại hóa thông qua các giải pháp “tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn” trong tổ chức thi hành pháp luật – theo các cơ chế hiện hành – đây là những nội dung các cơ quan phải tổ chức thực hiện để tổ chức thực hiện dự án Luật nói riêng cũng như tổ chức thi hành pháp luật nói chung.

Do vậy, các quy định được đề xuất về cơ bản không làm phát sinh/huy động thêm nguồn nhân lực để thực hiện các nghiệp vụ của NHNN cũng như các chức năng, nhiệm vụ được giao có liên quan đến công tác phòng, chống rửa tiền do việc thay đổi, sắp xếp lại nhân sự đã được hoàn thiện, không phát sinh các vị trí việc làm đặc thù để buộc phải bổ sung nhân lực của cơ quan nhà nước.

2. Thời gian trình thông qua dự án Luật:

2.1. Ngày 06/4/2026, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có Nghị quyết số 125/2026/UBTVQH15 về việc điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2026 trong đó bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật Phòng, chống rửa tiền vào Chương trình lập pháp năm 2026 trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua tại Kỳ họp thứ 2 (tháng 10/2026) theo trình tự, thủ tục rút gọn.

2.2. Ngày 09/6/2026, Chính phủ có Công văn số 326/CP-PL gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự kiến các dự án đưa vào Chương trình Kỳ họp không thường lệ, trong đó đề xuất các dự án luật, nghị quyết cần sửa đổi, bổ sung để thực hiện chủ trương cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh để gỡ bỏ sớm các rào cản, giảm chi phí và thời gian cho người dân, doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy kinh tế - xã hội, đạt mục tiêu tăng trưởng “2 con số” vào Kỳ họp không thường lệ, bao gồm dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 (trong đó bao gồm nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín dụng).

2.3. Khoản 2 Điều 26 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: *“Trường hợp cần ban hành luật, nghị quyết ngay tại kỳ họp Quốc hội đang diễn ra hoặc kỳ họp gần nhất để giải quyết ngay vấn đề cấp bách, vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn mà nội dung đề xuất chưa có trong Chương trình lập pháp hằng năm thì cơ quan trình áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn để xây dựng dự án; gửi hồ sơ dự án để Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội thẩm tra, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến đồng thời quyết định việc bổ sung vào dự kiến chương trình kỳ họp Quốc hội để trình Quốc hội xem xét, thông qua.”*

Như đã nêu tại mục I.2 Tờ trình này, việc mở rộng phạm vi sửa đổi, bổ sung của dự án Luật được thực hiện trên cơ sở ý kiến thẩm định (lần 1) của Bộ Tư pháp để kịp thời thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, cũng như xử lý các vấn đề cấp bách, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong hoạt động quản lý của NHNN; đồng thời, tạo cơ sở khơi thông nguồn vốn, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số; và kịp thời xử lý những thiếu hụt về khuôn khổ pháp lý liên quan đến phòng, chống rửa tiền theo khuyến nghị của APG/FATF/OECD, chuẩn bị xây dựng báo cáo tiến triển kỳ 8 theo cam kết với Lực lượng đặc nhiệm tài chính vào cuối tháng 7/2026, phục vụ kỳ họp trực tiếp với đoàn rà soát giải trình các nội dung có liên quan diễn ra vào tháng 9/2026.

Từ căn cứ nêu trên, các nội dung mới bổ sung tại dự thảo Luật (bao gồm cả nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín dụng) thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và được áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn để xây dựng dự thảo Luật.

Do vậy, dự án Luật sẽ được trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp không thường lệ (diễn ra đầu tháng 8/2026), theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Trên đây là Tờ trình về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12, Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. Chính phủ xin kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (i) Tờ trình tóm tắt; (ii) Dự thảo luật; (iii) Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật; (iv) Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo; (v) Bản đánh giá về thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, chính sách dân tộc; (vi) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo sửa đổi, bổ sung, thay thế với luật, pháp lệnh, nghị quyết hiện hành; (vii) Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến các Bộ, ngành; (viii) Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của các tổ chức có liên quan; (ix) Báo cáo thẩm định số 83/BTCĐ-BTP ngày 17/3/2026 và Báo cáo thẩm định số 350/BCTĐ-BTP ngày 25/6/2026 của Bộ Tư pháp; (x) Báo cáo số 324/BC-NHNN và Báo cáo số 325/BC-NHNN ngày 26/6/2026 về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự án Luật; (xi) Dự thảo văn bản quy định chi tiết/hướng dẫn).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ủy Ban Kinh tế và Tài chính của QH;
- Ủy Ban Pháp luật và Tư pháp của QH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Lưu: VP, KTTH.

**TM. CHÍNH PHỦ
TUQ.THỦ TƯỚNG
THÔNG ĐỐC
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**



Phạm Đức Ân